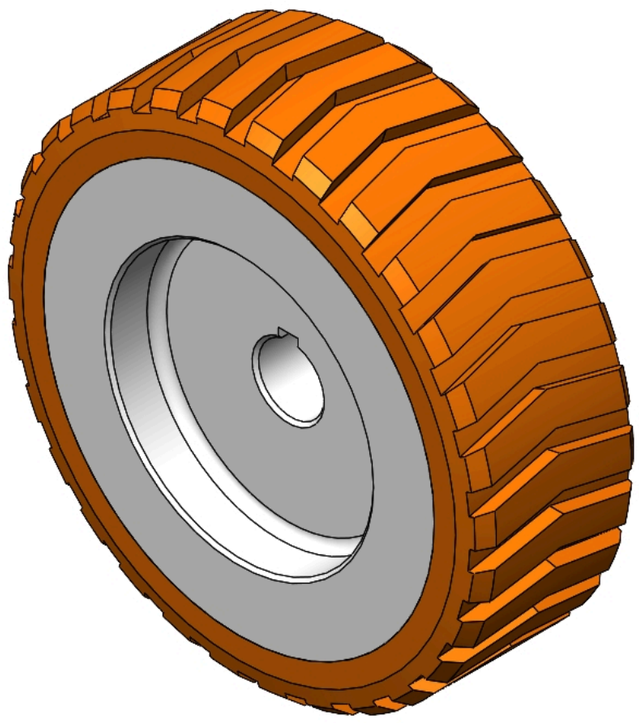


Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc




Series HPU

Đường kính bánh xe × chiều rộng bánh xe 150 x 50mm

YJ-12037706200201 Sao chép mã

Đường kính bánh xe (D)	Hoa lốp	Khả năng tải tại 6 km/h
150mm	—	**493kgs**

- Đặc tính cơ học và khả năng chống mài mòn vượt trội
- Khả năng kháng hóa chất vượt trội、Khả năng chống các chất ăn mòn
- Phù hợp cho xe nâng、Xe nâng xếp chồng chạy điện、Ứng dụng AGV tự động và máy chà sàn
- HPU，Vàng cam，Bề mặt gia công rãnh chữ V
- Tăng độ bám sàn，Tăng hiệu quả chống trượt
- Bạc lót bên trong：Lõi gang

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.

Bảng dữ liệu sản phẩm

Đường kính bánh xe（D）	**150mm**	Chiều rộng bánh xe（T2）	**50mm**
Lắp bánh xe — chiều rộng trung bình (T1)	**32mm**	Đường kính lỗ lắp bánh xe (d)	**20mm**
Chiều rộng rãnh then lắp bánh xe (B)	**6mm**	Chiều sâu rãnh then lắp bánh xe (H)	**22.8mm**
Tải trọng (tĩnh)	**870kgs**	Khả năng tải tại 4 km/h	**580kgs**
Khả năng tải tại 6 km/h	**493kgs**	Khả năng tải tại 10 km/h	**406kgs**
Khả năng tải tại 16 km/h	**232kgs**	Độ cứng bề mặt bánh xe	**92±5° Shore A**
Nhiệt độ	**-20°C to +70°C**	Hoa lốp	—
Vật liệu lõi bánh xe		Không để lại vết	**Y**
Dẫn điện	**N/A**	Chống tĩnh điện	**N/A**
Trọng lượng bánh xe	**3.68kgs**	Tiêu chuẩn thử nghiệm	**ISO22883**

* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét

Chỉ số hiệu năng

Độ di chuyển mượt mà
Tối đa 5 điểm Điểm: 5

Độ êm khi vận hành
Tối đa 5 điểm Điểm: 4

Bảo vệ mặt sàn
Tối đa 5 điểm Điểm: 5

© 2026 DERSHENG CO., LTD. Bảo lưu mọi quyền.